TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VŨ THƯ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2020/HS-ST
Ngày 26-11-2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨ THƯ - TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Bùi Thị Thoan.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Nghĩa;

2. Ông Phạm Đức Hiển.

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Phạm Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã H, huyện V, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 72/2020/TLST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn T**, sinh ngày 15 tháng 11 năm 1990 tại huyện V, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: thôn T, xã Q, huyện V, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Trần Văn Kh và bà Đỗ Thị C; vợ: Chị Đặng Thị K; Bị cáo có 01 con sinh năm 2013. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 09/9/2020, đến ngày 12/9/2020 chuyển tạm giam, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Vũ Thư. *(Trích xuất có mặt)*

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Văn Kh, sinh năm 1967;
Địa chỉ: Thôn T, xã Q, huyện V, tỉnh Thái Bình.

- Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1965;

Địa chỉ: Thôn A, xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình.

2. Anh Vũ Thái H, sinh năm 1998;

Địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình.

(Ông Kh có mặt. Ông D, anh H vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 20 ngày 09 tháng 9 năm 2020, Trần Văn T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, màu trắng, xám, bạc biển kiểm soát 17M2-9216 của bố đẻ là ông Trần Văn Kh đi đến khu vực Đ thuộc phường K, thành phố T với mục đích tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, T gặp và mua của một người nam giới khoảng 30 tuổi, không biết tên, địa chỉ 01 gói ma túy (Heroine) với giá 100.000 đồng, T nhặt mảnh băng dính màu xanh tại vị trí chân T đang đứng, dán gói ma túy vừa mua vào mặt ngoài phía dưới bên trái ốp mặt nạ đầu xe mô tô mà T đang điều khiển rồi đi về. Đến khoảng 14 giờ 25 phút ngày 09/9/2020 tại trục đường thôn T, xã Q, huyện V, tổ công tác thuộc đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an huyện Vũ Thư phát hiện Trần Văn T điều khiển xe mô tô có dấu hiệu nghi vấn nên đã tiến hành giữ T. Trước sự chứng kiến của người làm chứng là anh Nguyễn Văn D và anh Vũ Thái H, tổ công tác kiểm tra, phát hiện và thu giữ: tại mặt ngoài phía dưới bên trái ốp mặt nạ đầu xe mô tô do T điều khiển có một mảnh băng dính màu xanh, bên trong dính một gói được gói bằng giấy tráng kim màu trắng, mở ra bên trong có chứa ma túy, loại Heroine có khối lượng *0,1350 gam (Không phẩy một nghìn ba trăm năm mươi gam)*. Ngoài ra, tổ công tác còn quản lý chiếc xe mô tô trên của T.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Tại Kết luận giám định số 338/KLGĐMT- PC 09 ngày 10/9/2020, của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thái Bình kết luận: "*Mẫu gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,1350 gam (Không phẩy một nghìn ba trăm năm mươi gam) Heroine STT: 09, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ"*

Bản cáo trạng số 75/CT - VKSVT ngày 04/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư đã truy tố Trần Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự. Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý"; Xử phạt: Trần Văn T mức án từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/9/2020. Không áp

dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì bị cáo không có T sản và thu nhập không ổn định.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu toàn bộ số Heroine còn lại sau giám định là 0,0976 gam trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 338/KLGĐ-PC09 ngày 10/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình cùng bao gói để tiêu hủy; Tuyên trả cho ông Trần Văn Kh chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, màu trắng, xám, bạc biển kiểm soát 17M2-9216 do khi T sử dụng xe của ông Kh để đi mua và tàng trữ ma túy, ông Kh không biết.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vũ Thư, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì và không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Các chứng cứ buộc tội bị cáo:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và nội dung bản cáo trạng đã mô tả và phù hợp với các T liệu, chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong đồ vật, T liệu bị tạm giữ do Công an huyện Vũ Thư lập ngày 09/9/2020, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Q, huyện V, tỉnh Thái Bình; Kết luận giám định số 338/KLGĐMT- PC 09 ngày 10/9/2020, của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thái Bình; Biên bản ghi lời khai của những người làm chứng là ông Nguyễn Văn D và anh Vũ Thái H.

Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi cất giấu trái phép 01 gói ma túy, loại Heroine có khối lượng là 0,1350 gam *(Không phẩy một nghìn ba trăm năm mươi gam)* tại mặt ngoài phía dưới bên trái ốp mặt nạ đầu xe mô tô do T điều khiển, mục đích để sử dụng cho bản thân của Trần Văn T đã phạm vào tội:

"Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;...

[3] Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Heroine có khối lượng là 0,1350 gam của bị cáo Trần Văn T là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma tuý, ngoài ra còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Trong những năm gần đây, tình hình tệ nạn ma túy đã và đang trở thành hiểm họa lớn của toàn nhân loại. Ma túy đã gây tác hại cho sức khoẻ, làm suy thoái nòi giống, phẩm giá con người, phá hoại hạnh phúc gia đình. Nghiêm trọng hơn, ma túy còn là tác nhân của đại dịch HIV, AIDS và là căn nguyên làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo đã trên 18 tuổi, có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ nhưng đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp.

[4] Đánh giá về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo Trần Văn T có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là "*thành khẩn khai báo"*và*"ăn năn hối cải"* quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Căn cứ vào hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy: Cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, buộc bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời có tác dụng chung trong việc đấu tranh và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, trước khi phạm tội bị cáo chưa có vi phạm pháp luật; Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là "*thành khẩn khai báo"*và*"ăn năn hối cải"* nên có thể xem xét áp dụng mức hình phạt như đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự quy định: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm; tịch thu một phần hoặc toàn bộ T sản* ".

Xét thấy, bị cáo Trần Văn T mua ma túy về sử dụng cho bản thân, quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định bị cáo không có T sản riêng, không có thu nhập ổn định. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng, xử lý vật chứng:

Đối với số ma túy, loại Heroine sau giám định hoàn lại còn 0,0976 gam trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 338/KLGĐ-PC09 ngày 10/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình là vật chứng của vụ án, thuộc loại Nhà nước độc quyền quản lý và cấm tàng trữ nên cần tịch thu để tiêu huỷ.

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, màu trắng, xám, bạc biển kiểm soát 17M2-9216 bị cáo sử dụng để tàng trữ ma túy là T sản hợp pháp của ông Trần Văn Kh. Ông Kh không biết việc bị cáo T sử dụng xe để đi mua ma túy, cũng không biết việc T tàng trữ ma túy ở xe của ông nên cần tuyên trả lại cho ông Trần Văn Kh.

[6] Các vấn đề khác trong vụ án:

Đối với người đàn ông khoảng 30 tuổi đã bán ma túy cho bị cáo, do không xác định được tên, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38; điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106; Điều 135; Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

2. Về hình phạt: Xử phạt Trần Văn T 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/9/2020.

3. Về vật chứng, xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số ma túy, loại Heroine sau giám định còn lại là 0,0976 gam cùng bao gói trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 338/KLGĐ-PC09 ngày 10/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

Trả lại cho ông Trần Văn Kh, sinh năm 1967, địa chỉ: Thôn T, xã Q, huyện V, tỉnh Thái Bình 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, màu trắng, xám, bạc biển kiểm soát 17M2-9216.

(Vật chứng của vụ án đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũ Thư theo Phiếu nhập kho vật chứng ngày 13/11/2020).

4. Về án phí: Bị cáo Trần Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

"*Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự*".

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo Trần Văn T và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Trần Văn Kh có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 16/11/2020.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũ Thư;
- UBND xã Q, huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Lưu Hồ sơ, HCTP.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)